

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 05-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Quang Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thắm;

2/ Bà Nguyễn Kim Lý.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 244/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Mai Văn H, sinh năm 1989, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Trọng Đ, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị X, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Nguyễn Mai N, sinh năm 1995; bị cáo có 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019); tiền án: Ngày 18/3/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với hành vi thực hiện ngày 05/01/2021, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 05/01/2022, chấp hành xong hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 22/9/2023; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2023 cho đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Dương Ngọc T, sinh năm 2002; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở hiện nay: Phòng trọ số F, nhà T, khu phố D, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông **Lê Văn V**, sinh năm 1989. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Mai Văn H** là đối tượng nghiện ma túy đá (ma túy loại Methamphetamine). Ngày 14/8/2023, bị cáo nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng nên đặt qua mạng mua sắm trực tuyến mua được 01 cờ lê 10, 01 điều lục giác 8, 02 đoạn lục giác có đầu đẹp để mở khóa và 01 đoạn kim loại màu vàng để làm công cụ trộm cắp tài sản.

Rạng sáng ngày 15/8/2023, bị cáo điều khiển xe đạp điện của mình đi từ **nhà T** nơi bị cáo thuê ở thuộc **khu phố C, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương** đi tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến trước **nhà trọ T1**, cạnh đường DC7 thuộc **khu phố D, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương**, bị cáo dựng xe đạp điện trên vỉa hè phía trước cửa nhà trọ, rồi đi bộ theo đường thoát hiểm đến phía sau **nhà trọ T1**. Tại đây, bị cáo phát hiện phòng trọ số 6 của bà **Nguyễn Dương Ngọc T** thuê ở không đóng cửa. Lúc này, bị cáo lén lút đi vào trong phòng thấy bà **T** đang nằm ngủ, gần cửa ra vào có 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 đang sạc pin nên bị cáo dùng tay phải rút dây sạc ra, lấy điện thoại rồi đi ra ngoài. Bị cáo tháo sim trong điện thoại di động của bà **T** ra ném bỏ xuống đường, cất điện thoại vào trong túi quần bên phải của bị cáo đang mặc, rồi tiếp tục điều khiển xe đi tìm tài sản trộm cắp.

Khoảng 05 giờ cùng ngày, khi bị cáo đi đến trước **nhà trọ T2** cạnh đường XB2 thuộc **khu phố C, phường M, thị xã B** thì phát hiện nhà trọ không đóng cổng nên bị cáo đi vào tìm tài sản trộm cắp. Tại đây, bị cáo phát hiện phòng trọ số 04 của ông **Lê Văn V** thuê ở không đóng cửa nên lén lút đi vào phòng trọ tìm tài sản lấy trộm thì bị ông **V** phát hiện. Thấy vậy, bị cáo bỏ chạy nhưng bị ông **V** đuổi theo bắt giữ bị cáo cùng tang vật giao cho **Công an phường M, thị xã B** xử lý. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thị xã B** giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ của bị cáo: 01 cờ lê 02 đầu 10mm dài 14cm; 01 điều chữ L 02 đầu 08mm dài 16cm; 01 đoạn kim loại lục giác 08mm dài 7,5cm có 01 đầu đẹp; 01 đoạn kim loại lục giác 08mm dài 8,5cm có 01 đầu đẹp; 01 đoạn kim loại hình trụ vuông, màu vàng đồng dài 4,5cm, 02 đầu có gắn nam châm; 01 xe đạp điện hiệu Sonus màu đen; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 màu đen.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thị xã B**, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khai: Xe đạp điện hiệu Sonus màu đen là của bị cáo mua với giá 500.000 đồng của người không rõ lai lịch.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 114/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự **thị xã B**, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 màu đen, đã qua sử dụng trị giá 3.405.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Ngày 24/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B xử lý vật chứng, giao trả: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 màu đen cho bà Nguyễn Dương Ngọc T.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Dương Ngọc T không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Cáo trạng số 258/CT-VKS-BC ngày 22/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Mai Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ quy định tại các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe đạp điện hiệu Sonzu màu đen là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cờ lê 02 đầu 10 mm dài 14cm; 01 điều chữ L 02 đầu 08 mm dài 16 cm; 01 đoạn kim loại lục giác 08 mm dài 7,5 cm có 01 đầu dẹp; 01 đoạn kim loại lục giác 08 mm dài 8,5 cm có 01 đầu dẹp; 01 đoạn kim loại hình trụ vuông, màu vàng đồng dài 4,5 cm, 02 đầu có gắn nam châm là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 258/CT-VKS-BC ngày 22/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại bà Nguyễn Dương Ngọc T đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 màu đen nên bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng trình bày: Ông đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào lời khai của bị cáo để xét xử vắng mặt ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 15/8/2023, tại nhà trọ T1 thuộc khu phố D, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, bị cáo Mai Văn H đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 màu đen, trị giá 3.405.000 đồng của bà Nguyễn Dương Ngọc T nhằm mục đích bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó, bị cáo tiếp tục đi trộm thì bị người dân phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 258/CT-VKS-BC ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm bị cáo H thực hiện là ít nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 03 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tội phạm do bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm với mức án tù có thời hạn, tương xứng tính chất, mức độ, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cũng như giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tái phạm theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Nhân thân: Trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Bị cáo phải chấp hành mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[8.1] Ngày 24/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B ban hành Quyết định xử lý vật chứng và đã giao trả 01 điện thoại di động hiệu OPPO A76 màu đen cho bị hại bà Nguyễn Dương Ngọc T là phù hợp.

[8.2] Đối với 01 xe đạp điện hiệu Sonsu màu đen. Xét, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch nộp ngân sách nhà nước.

[8.3] Đối với 01 cờ lê 02 đầu 10 mm dài 14 cm; 01 điều chữ L 02 đầu 08 mm dài 16 cm; 01 đoạn kim loại lục giác 08 mm dài 7,5cm có 01 đầu dẹp; 01 đoạn kim loại lục giác 08 mm dài 8,5 cm có 01 đầu dẹp; 01 đoạn kim loại hình trụ vuông, màu vàng đồng dài 4,5 cm, 02 đầu có gắn nam châm. Xét, đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và điều luật áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí hình sự: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 46; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo **Mai Văn H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Mai Văn H** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:* 01 (một) xe đạp điện Sonsu màu đen (xe đã trầy xước, xe đã qua sử dụng).

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) cờ lê 02 đầu 10 mm dài 14 cm;

+ 01 (một) điều chữ L 02 đầu 08 mm dài 16 cm;

+ 01 (một) đoạn kim loại lục giác 08 mm dài 7,5 cm có 01 đầu dẹp;

+ 01 (một) đoạn kim loại lục giác 08 mm dài 8,5 cm có 01 đầu dẹp;

+ 01 (một) đoạn kim loại hình trụ vuông, màu vàng đồng dài 4,5cm, 02 đầu có gắn nam châm.

(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo **Mai Văn H** phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. *Về quyền kháng cáo:*

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/01/2024).

- Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- CC THA thị xã Bến Cát;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Quang Bảo